

Bản án số: 03/2024/HS-ST.  
Ngày: 08/01/2024.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH – TỈNH ĐỒNG NAI

*-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Oanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoài Đức Huệ

Bà Trần Thanh Phương

*- Thư ký phiên Tòa:* Bà Quân Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa:* Ông Vũ Đình Tứ - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 332/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 476/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2023; Thông báo thay đổi thời gian xét xử số: 18/TB -TA ngày 25 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1. Lê Thị M** (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1985 tại tỉnh Đồng Tháp. Nơi cư trú: **ấp P, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.**

Giới tính: Nữ. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 8/12 - Nghề nghiệp: Buôn bán.

Con ông **Lê Văn K** và bà **Trần Thị L**

Bị cáo có chồng là **Nguyễn Phúc H**, sinh năm 1984 (cùng là bị cáo trong vụ án) và có 01 con chung sinh năm 2018).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/6/2023, đến ngày 29/6/2023 được tại ngoại điều tra. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

**2. Nguyễn Phúc H** (Tên gọi khác: Không) Sinh năm 1984 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: **ấp P, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.**

Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 6/12 Nghề nghiệp: Công nhân.

Con ông **Nguyễn Văn V** và bà **Nguyễn Thị T**

Bị cáo có vợ là **Lê Thị M**, sinh năm 1984 (cùng là bị cáo trong vụ án) và có 01 con chung sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/6/2023, đến ngày 10/6/2023 được gia đình bảo lãnh cho tại ngoại. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. **Võ Phụng H1** (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 2000 tại tỉnh An Giang.

Nơi cư trú: **Ấp C, xã V, huyện T, tỉnh An Giang.**

Chỗ ở hiện nay: **Ấp Đ, xã P, huyện N, Đồng Nai.**

Giới tính: Nữ. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 8/12 - Nghề nghiệp: Công nhân.

Con ông **Võ Văn S** và con bà **Trần Thị Ngọc G.**

Bị cáo có chồng là **Trương Văn Hữu T1**, sinh năm 2000 và chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/6/2023, đến ngày 29/6/2023 được gia đình bảo lãnh cho tại ngoại. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. **Nguyễn Thị Bé T2** (Tên gọi khác: Không) Sinh năm 1993 tại tỉnh An Giang.

Nơi cư trú: **ấp P, xã P, huyện P, tỉnh An Giang.**

Chỗ ở hiện nay: **Ấp Đ, xã P, huyện N, Đồng Nai.**

Giới tính: Nữ. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 4/12 - Nghề nghiệp: buôn bán.

Con ông **Nguyễn Văn H2** và bà **Võ Thị L1**

Bị cáo có chồng là **Ngô Minh T3**, sinh năm 1994 và có một con sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại điều tra. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. **Nguyễn Hoàng T4** (Tên gọi khác: Không) Sinh năm 1984 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: **tổ C, ấp Đ, xã P, huyện N, Đồng Nai.**

Giới tính: Nữ. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 12/12 - Nghề nghiệp: Buôn bán

Con ông **Nguyễn Minh T5** và bà **Trần Thị H3**

Bị cáo có chồng là **Phạm Hữu T6**, sinh năm 1993 và có hai người con (lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2021).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại điều tra. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các bị cáo có mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 5/2023, Nguyễn Phúc H và vợ là Lê Thị M mở quán bia tươi tại ấp P, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai để kinh doanh, lợi dụng việc mở quán nhau có quen biết nhiều người có nhu cầu đánh bạc dưới hình thức ghi đề nên M nảy sinh ý định thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề cho các con bạc để lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện hành vi trên, M và H bàn bạc với nhau, M sẽ sử dụng điện thoại hiệu OPPO A15, màu đen gắn sim thuê bao số 0899.101.229 đăng ký tài khoản Zalo tên “Binbin” để nhận tin nhắn ghi đề của các con bạc (người mua đề) gửi đến mua số đề. Sau khi nhận phôi đề xong, M sẽ đưa điện thoại lại cho H để tổng hợp phôi đề và cộng phôi đề, sau khi cộng tiền phôi đề xong, H sẽ đưa lại cho M để M tính toán tiền thắng thua với các con bạc. Lúc M đi vắng thì H sẽ trực tiếp nhận phôi đề của các con bạc gửi đến sau đó tính toán phôi đề đưa lại cho M.

Cách thức thắng thua như sau: Lợi dụng kết quả xổ số của các đài Miền N và các đài Miền B để M, H và các con bạc đánh bạc với nhau được thua bằng tiền. Nếu người mua đề ghi 02 số đầu, đuôi (02 con số của giải tám và giải đặc biệt) hoặc bao lô 02 số (bao toàn bộ lô số của các giải) trùng với kết quả xổ số thì người mua đề thắng được gấp 70 lần số tiền đặt cược (đặt 1000 đồng thắng được 70.000 đồng). Nếu người mua đề ghi xiủ chủ (03 con số của giải bảy và giải đặc biệt) hoặc bao lô 03 con số (bao toàn bộ các lô có từ 03 số trở lên) trùng với kết quả xổ số thì thắng được gấp 500 lần số tiền đặt cược (đặt 1000 đồng thắng được 500.000 đồng). Nếu con bạc đánh số đá (các cặp 02 số) trùng với kết quả xổ số thì thắng được gấp 500 lần số tiền đặt cược (đặt 1000 đồng thắng được 500.000 đồng)... Những số không trúng thì M được hưởng toàn bộ số tiền của người mua đề.

Từ ngày 31/5/2023 đến ngày 01/6/2023, Võ Thị M1 và Nguyễn Phúc H đã 03 lần thực hiện hành vi đánh bạc với những người mua đề, cụ thể:

Vào lúc 17 giờ 50 phút ngày 31/5/2023, dựa vào kết quả xổ số tỉnh Quảng Ninh, M1 đã ghi đề cho Nguyễn Hoàng T4 sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia gắn sim số 0902.428.779 để nhắn tin SMS đến điện thoại hiệu Iphone X, màu xanh dương gắn sim thuê bao số 0375.257.948 của Muội để ghi đề các số:

- Bao lô đài miền B (Bắc Ninh) con số 43 và 91 với số tiền mỗi con số là 20.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $(2 \times 27 \times 20) = 1.080.000$  đồng.

- Số đá đài miền B (Bắc Ninh) cặp số 43-91 với số tiền là 10.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $(2 \times 27 \times 10) = 540.000$  đồng.

- Số đá đài miền B (Bắc Ninh) cặp số 57-75 với số tiền là 5.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $(2 \times 27 \times 5) = 270.000$  đồng. Tổng số tiền T4 mua số đề của M1 là: 1.890.000 đồng (Một triệu, tám trăm, chín mươi nghìn).

Qua đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 31/5/2023: Ở giải sáu có số “843” và giải bảy có số “91”, T4 trúng được con số “43” và “91” bao lô mỗi con số 20.000 đồng với tỉ lệ 1 ăn 75, T4 thắng được:  $2 \times 75 \times 20 = 3.000.000$  đồng; Số đá 43-91 cặp số 10.000 đồng với tỉ lệ 1 ăn 600, T4 thắng được:  $10.000 \times 600 = 6.000.000$  đồng.

Tổng số tiền trúng số đề của T4 thắng bạc là 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng) M1 đã chung tiền thắng cược cho T4 vào ngày hôm sau. Tổng số tiền T4 và M1 dùng để đánh bạc gồm tiền phôi (xác) 1.890.000 đồng và tiền thắng cược

9.000.000 đồng là 10.890.000 (Mười triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng). Số tiền thắng bạc **T4** đã tiêu xài cá nhân hết.

Vào lúc 15 giờ ngày 01/6/2023, **Nguyễn Thị Bé T2** dùng Zalo đăng kí tên “Tự Trọng” nhắn tin đến tài khoản Zalo “Binbin” đăng kí số 0899.101.229 của **Lê Thị M** để ghi các số đề:

- Bao lô hai đài Tây Ninh, An Giang các con số: 38, 78, 18, 21, 70 với số tiền là 20.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $(20 \times 18 \times 5) \times 2 = 3.600.000$  đồng.
- Bao lô ba đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận các con số: 11, 65, 30, 87, 19 với số tiền là 30.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $(30 \times 18 \times 5) \times 3 = 8.100.000$  đồng.
- Số đá đài **T** con số: 21, 70, 38, 78 với số tiền mỗi cặp số là 5000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $(6 \times 36 \times 5) = 1.080.000$  đồng.
- Bao lô ba đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận các con số: 318, 738, 724 với số tiền là 10.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $(3 \times 17 \times 10 \times 3) = 1.530.000$  đồng.
- Bao lô ba đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận các con số: 41, 52, 19, 11, 56 với số tiền là 20.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $(5 \times 18 \times 20) \times 3 = 5.400.000$  đồng.
- Bao lô hai đài Tây Ninh, An Giang con số: 65 với số tiền là 30.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $30 \times 18 \times 2 = 1.080.000$  đồng.
- Bao lô ba đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận các con số: 21 với số tiền là 100.000 đồng, con số 321, 770 với số tiền mỗi con là 20.000 đồng; tổng cộng thành tiền là:  $(100 \times 18 \times 3) + 2 \times 17 \times 20 \times 3 = 7.440.000$  đồng.

Tổng số tiền **T2** đánh bạc vào ngày 01/6/2023 qua ba đài **Miền N** (Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận) với **Lê Thị M** là 28.230.000 đồng (Hai mươi tám triệu, hai trăm ba mươi nghìn đồng). **T2** chưa giao tiền cho **M** và **H**.

Vào lúc 15 giờ 22 phút ngày 01/6/2023, **Võ Phượng H1** sử dụng điện thoại di động hiệu OPPO A7 màu xám gắn sim số 0385.649.313 đăng ký tài khoản Zalo “Mon” nhắn tin đến tài khoản Zalo “BinBin” của **Lê Thị M** để mua các số đề:

- Đầu đuôi ba đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận con số 661 với số tiền là 20.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $20 \times 2 \times 3 = 120.000$  đồng.
- Xiu chủ ba đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận con số 661 với số tiền là 20.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $20 \times 2 \times 3 = 120.000$  đồng.
- Bao lô ba đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận con số 661 với số tiền là với số tiền là 7.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $(7 \times 17 \times 3) = 357.000$  đồng.
- Bao lô ba đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận con số 261 với số tiền là với số tiền là 7.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $(7 \times 17 \times 3) = 357.000$  đồng.
- Đầu đuôi ba đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận con số 61 với số tiền là với số tiền là 70.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $(70 \times 2 \times 3) = 420.000$  đồng.
- Bao lô ba đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận các con số: 14, 39, 72, 56 với số tiền mỗi số là 20.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $(20 \times 18 \times 3) \times 4 = 4.320.000$  đồng.
- Bao lô ba đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận con số: 339 với số tiền là 20.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $20 \times 17 \times 3 = 1.020.000$  đồng.

- Bao lô ba đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận con số: 310 với số tiền là 2.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $2 \times 17 \times 3 = 102.000$  đồng.

- Xiu chủ ba đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận con số 339 với số tiền là 20.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $20 \times 2 \times 3 = 120.000$  đồng.

- Xiu chủ ba đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận con số 310 với số tiền là 10.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $10 \times 2 \times 3 = 60.000$  đồng.

- Đầu đuôi ba đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận con số 339 với số tiền là 20.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $20 \times 2 \times 3 = 120.000$  đồng.

- Đầu đuôi ba đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận con số 310 với số tiền là 10.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $10 \times 2 \times 3 = 60.000$  đồng.

- Đầu đuôi ba đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận con số 39 với số tiền là 120.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $120 \times 2 \times 3 = 720.000$  đồng.

- Đầu đuôi ba đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận các con số: 24, 35, 75, 10, 51, 52 với số tiền mỗi số là 24.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $(24 \times 2 \times 3) \times 6 = 864.000$  đồng.

- Bao lô ba đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận các con số 56, 67, 37, 70 với số tiền mỗi số là 30.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $(30 \times 18 \times 3) \times 4 = 6.480.000$  đồng.

- Bao lô ba đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận con số 770 với số tiền là 30.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $30 \times 17 \times 3 = 1.530.000$  đồng.

- Đánh số đầu ba đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận các con số 30, 31 với số tiền mỗi số là 24.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $(24 \times 3) \times 2 = 144.000$  đồng.

- Đánh số đầu đài An Giang các con số 30, 31 với số tiền mỗi số là 45.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $45 \times 2 = 90.000$  đồng.

- Đánh số đầu đài An Giang các con số 24, 35, 75, 10 với số tiền mỗi số là 60.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $60 \times 4 = 240.000$  đồng.

- Đầu đuôi ba đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận các con số: 18, 24 với số tiền mỗi số là 36.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $(36 \times 2 \times 3) \times 2 = 432.000$  đồng.

- Đầu đuôi ba đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận con số: 39 với số tiền là 120.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $120 \times 2 \times 3 = 720.000$  đồng.

- Đầu đuôi ba đài Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận con số: 49 với số tiền là 60.000 đồng, tổng cộng thành tiền là:  $60 \times 2 \times 3 = 360.000$  đồng.

Tổng số tiền **H1** đánh bạc ngày 01/6/2023 qua ba đài Miền Nam (Tây Ninh, An Giang và Bình Thuận) với **Lê Thị M** là 18.756.000 đồng (mười tám triệu bảy trăm năm mươi sáu nghìn đồng). Sau khi nhận số đề xong, **H** đồng ý ghi số đề cho **H1** bằng cách nhấp vào biểu tượng thả tim và nhắn tin lại bằng từ “Chốt”. **H1** chưa giao tiền cho **M** và **H**.

Đến 16 giờ 30 phút ngày 01/6/2023, khi **Nguyễn Phúc H** đang tính toán phôi đề ghi trong ngày thì bị bắt thì bị **Công an xã P** bắt quả tang. Sau đó, **Lê Thị M** và **Võ Phụng H1** đến Cơ quan CSĐT **Công an huyện N** đầu thú.

Ngày 03/11/2023, **Nguyễn Hoàng T4** đến CSĐT **Công an huyện N** trình diện.

Ngày 06/11/2023, **Nguyễn Thị Bé T2** đến CSĐT **Công an huyện N** đầu thú.

Quá trình điều tra **Lê Thị M**, **Nguyễn Phúc H**, **Võ Phương H1**, **Nguyễn Hoàng T4** và **Nguyễn Thị Bé T2** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A15 màu đen gắn sim số 0899.101.229; 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu xanh dương gắn sim thuê bao số 0375.257.948 của **Lê Thị M**.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A7, màu xám gắn sim số 0385.649.313 của **Võ Phương H1**.

\* Tại bản cáo trạng số 327/CT.VKS-NT ngày 27/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo **Lê Thị M**, **Nguyễn Phúc H**, **Võ Phương H1**, **Nguyễn Thị Bé T2**, **Nguyễn Hoàng T4** về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, 65, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo **Lê Thị M** từ 14 tháng đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phúc H** từ 12 tháng đến 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 65, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo **Võ Phương H1** 10 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, 35, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Bé T2** từ 25 triệu đến 30 triệu đồng.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng T4** từ 20 triệu đến 25 triệu đồng

Về xử lý vật chứng đề nghị: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A15 màu đen gắn sim số 0899.101.229; 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu xanh dương gắn sim thuê bao số 0375.257.948 của **Lê Thị M**; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A7, màu xám gắn sim số 0385.649.313 của **Võ Phương H1** là công cụ sử dụng vào việc phạm tội.

- Buộc bị cáo **Lê Thị M** phải giao nộp số tiền 1.890.000 đồng tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc trái phép vào ngày 31/5/2023.

- Buộc bị cáo **Nguyễn Hoàng T4** giao nộp: 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng) tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc trái phép vào ngày 31/5/2023.

Đề nghị buộc các bị cáo chịu án phí theo luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, các bị cáo nói lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Từ ngày 31/5/2023 đến ngày 01/6/2023 tại quán bia tươi của Lê Thị M ở ấp P, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Lê Thị M và Nguyễn Phúc H đã 03 lần thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức ghi số đề thắng thua bằng tiền với Nguyễn Hoàng T4, Nguyễn Thị Bé T2 và Võ Phương H1, cụ thể:

Lần 1: Ngày 31/5/2023, T4 mua số đề của M là 1.890.000 đồng (Một triệu, tám trăm, chín mươi nghìn). Kết quả, T4 thắng bạc là 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng). Tổng số tiền M đánh bạc với Nguyễn Hoàng T4 với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc 10.890.000 (Mười triệu, tám trăm chín mươi nghìn đồng). Số tiền thắng bạc T4 đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần 2: Vào lúc 15 giờ ngày 01/6/2023, M và H đánh bạc với Nguyễn Thị Bé T2 với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 28.230.000 đồng (Hai mươi tám triệu, hai trăm ba mươi nghìn đồng). T2 chưa giao tiền cho M và H.

Lần 3: Vào lúc 15 giờ 22 phút ngày 01/6/2023, M và H đánh bạc với Võ Phương H1 với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc 18.756.000 đồng (mười tám triệu, bảy trăm năm mươi sáu nghìn đồng). H1 chưa giao tiền cho M và H.

Vì vậy có đủ căn cứ và cơ sở xác định hành vi của các bị cáo Lê Thị M, Nguyễn Phúc H, Võ Phương H1, Nguyễn Thị Bé T2, Nguyễn Hoàng T4 đã phạm vào tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015(được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3]. Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tất cả các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo M và H là vợ chồng, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Bị cáo T2, T4 nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo **Lê Thị M**, **Nguyễn Phúc H** phạm tội 02 lần trở lên thuộc trường hợp quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo không lo làm ăn, ham chơi cờ bạc ảnh hưởng xấu đến gia đình và xã hội. Các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật nhưng vẫn tham gia nên cần có hình phạt nghiêm đủ tính răn đe đối với các bị cáo. Bị cáo **H** và bị cáo **M** phạm tội 2 lần trở lên tuy nhiên xét cho các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, các lần phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo **H** là đồng phạm giúp sức tích cực cho bị cáo **M** chơi số đề. Bị cáo **M** là người trực tiếp chơi số đề ăn thua bằng tiền với bị cáo **T2**, bị cáo **T4**, bị cáo **H1** nhưng đã tự nguyện ra đầu thú, các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn. Hành vi đánh bạc của các bị cáo là hành động bộc phát, thiếu suy nghĩ, không nghĩ đến hậu quả sẽ xảy ra. Từ những tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để các bị cáo làm lại cuộc đời trở thành người công dân có ích. Xét bị cáo **H**, **M**, **H1** có nơi cư trú rõ ràng xét không cần phải cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với bị cáo **T4** và bị cáo **T2** phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng cũng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã gây ra. Hai bị cáo còn nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên xét áp dụng hình phạt tiền đối với hai bị cáo này là đủ để răn đe, giáo dục.

[4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A15 màu đen gắn sim số 0899.101.229; 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu xanh dương gắn sim thuê bao số 0375.257.948 của **Lê Thị M**; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A7, màu xám gắn sim số 0385.649.313 của **Võ Phụng H1** là công cụ sử dụng vào việc phạm tội.

- Buộc bị cáo **Lê Thị M** phải giao nộp số tiền 1.890.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc trái phép vào ngày 31/5/2023.

- Buộc bị cáo **Nguyễn Hoàng T4** giao nộp: 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng) tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc trái phép vào ngày 31/5/2023.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch về tội danh, điều luật, hình phạt áp dụng đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng, đề nghị thu số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,



## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào các Điều 326, 327 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017):

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Phúc H**, **Lê Thị M**, **Võ Phụng H1**, **Nguyễn Hoàng T4**, **Nguyễn Thị Bé T2** phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, 65, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo **Lê Thị M** 14 (mười bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 28 (hai mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phúc H** 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 65, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo **Võ Phụng H1** 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 20 (hai mươi tháng) tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **M**, bị cáo **H**, bị cáo **H1** cho **UBND xã P**, **huyện N**, **tỉnh Đồng Nai** nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, 35, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Bé T2** 25.000.000đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng T4** 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng).

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 45, điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo **Nguyễn Phúc H**, **Lê Thị M**, **Võ Phụng H1**, **Nguyễn Hoàng T4**, **Nguyễn Thị Bé T2**.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A15 màu đen gắn sim số 0899.101.229; 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu xanh dương gắn sim thuê bao số 0375.257.948 của **Lê Thị M**; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A7, màu xám gắn sim số 0385.649.313 của **Võ Phụng H1**.

(Vật chứng và tiền trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/12/2023).

- Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng T4 giao nộp: 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng) tiền thu lợi bất chính.

- Buộc bị cáo Lê Thị M phải giao nộp số tiền 1.890.000 đồng (một triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính.

\* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Phúc H, Lê Thị M, Võ Phương H1, Nguyễn Hoàng T4, Nguyễn Thị Bé T2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục THA dân sự H. Nhơn Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Oanh**





**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

**Phan Thị X**